

Số: 01/2022/QĐPT-VDS

Lâm Đồng, ngày 28 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
PHÚC THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v “Yêu cầu xác định cha, mẹ cho con”

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Vũ Thị Nguyệt**

Các Thẩm phán:

Ông Đặng Ngọc Bình

Ông Nguyễn Văn Thanh

Thư ký phiên họp: Ông **Nguyễn Duy Nhân** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên họp: Bà **Đỗ Thị Thúy** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng mở phiên họp phúc thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2022/TLPT-VDS ngày 07 tháng 4 năm 2022 về việc “Yêu cầu xác định cha, mẹ cho con”.

Do Quyết định giải quyết việc dân sự số 06/2022/QĐST-HNGĐ ngày 24/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng bị kháng nghị.

Theo Quyết định mở phiên họp phúc thẩm số 81/2022/QĐPT-VDS ngày 20 tháng 4 năm 2022, giữa những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

1. Ông Đoàn Kiều Quốc K, sinh năm 1977

2. Bà Trần Thị T, sinh năm 1985

Hộ khẩu thường trú: Hẻm N P, phường C, thành phố DL, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ liên lạc: Số H T, phường H, thành phố DL, tỉnh Lâm Đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trương Viết P (C), sinh năm 1974

2. Bà Đoàn Kiều Thanh D, sinh năm 1983

Cùng trú tại: Số H T, phường H, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ liên lạc: Số H T, phường H, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng.

- Bà Đoàn Kiều Thanh D ủy quyền cho ông Trương Viết P tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền lập ngày 07/02/2022.

3. Cháu Đoàn Kiều Bảo T, sinh ngày 13/02/2006

Địa chỉ: Số H T, phường H, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng.

(Ông K, bà T có mặt; những người còn lại Tòa không triệu tập)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình và lời trình bày của ông Đoàn Kiều Quốc K và bà Trần Thị T thể hiện thì:

Trước khi xác định quan hệ hôn nhân, ông K và bà T đã chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2005. Đến ngày 13/02/2006 thì sinh cháu Đoàn Kiều Bảo T.

Do những vấn đề tế nhị trong gia đình và do trong thời gian chung sống, ông bà chưa đăng ký kết hôn nên khi sinh cháu T, ông bà đã nhờ vợ chồng em gái của ông K là bà Đoàn Kiều Thanh D và ông Nguyễn Viết P đứng tên trên giấy khai sinh của cháu Đoàn Kiều Bảo T với tư cách là cha và mẹ đẻ của cháu T. Song kể từ khi sinh ra cho đến nay, cháu T sống cùng ông bà tại hẻm N P, phường C, thành phố ĐL. Đồng thời, mọi chi phí ăn ở, học tập của cháu T đều do vợ chồng ông bà chi trả. Đến ngày 27/5/2008, ông K và bà T mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố ĐL.

Vợ chồng ông bà đã liên hệ Công ty TNHH MTV TM và DV DNA TESTINGS thực hiện việc giám định ADN để xác định quan hệ huyết thống giữa ông bà và cháu T. Qua kết quả giám định cho thấy giữa Đoàn Kiều Quốc K, Trần Thị T với Đoàn Kiều Bảo T có quan hệ huyết thống (*cha mẹ - con*).

Nay để đảm bảo quyền lợi của con chung theo quy định của pháp luật, ông K – bà T yêu cầu Tòa án xác nhận ông bà là cha mẹ đẻ của cháu Đoàn Kiều Bảo T, sinh ngày 13/02/2006.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trương Viết P trình bày:

Tôi và vợ là Đoàn Kiều Thanh D được sự nhờ cậy của anh trai ruột bà Duyên là ông Đoàn Kiều Quốc K, vợ chồng tôi đã hoàn thành thủ tục làm khai sinh cho cháu Đoàn Kiều Bảo T, sinh ngày 13/02/2006 với tư cách là cha mẹ đẻ

của cháu. Tuy vợ chồng đứng tên trên giấy khai sinh với tư cách là cha mẹ của Đoàn Kiều Bảo T nhưng trên thực tế cha mẹ đẻ của cháu T là ông Đoàn Kiều Quốc K và bà Trần Thị T. Cháu T từ lúc sinh ra cho đến nay đều do ông K, bà T chăm sóc, nuôi dưỡng.

Để có cơ sở cải chính thông tin hộ tịch cho cháu T, vừa qua gia đình có liên hệ với đơn vị có chức năng thực hiện việc giám định gen giữa ông Đoàn Kiều Quốc K, bà Trần Thị T với Đoàn Kiều Bảo T. Qua kết quả kiểm tra cho thấy ông K, bà T và cháu T có quan hệ huyết thống (*cha mẹ - con*).

Do vậy, ông đề nghị Tòa án xem xét giải quyết yêu cầu xác định cha mẹ cho con giữa vợ chồng ông K, bà T đối với cháu Tiên theo quy định của pháp luật.

- *Cháu Đoàn Kiều Bảo T trình bày:*

Hiện tại trong giấy khai sinh con là Đoàn Kiều Bảo T, sinh ngày: 13/02/2006, họ tên mẹ là Đoàn Kiều Thanh D và họ tên cha là Trương Viết P nhưng thực tế cha đẻ của con tên là Đoàn Kiều Quốc K và mẹ đẻ của con tên là Trần Thị T. Từ nhỏ đến lớn, con sống cùng bố K và mẹ T tại địa chỉ: Hẻm N P, phường C, thành phố ĐL. Trong tháng 12/2021, bố K, mẹ T và con cũng đã thực hiện việc kiểm tra ADN (*trích máu xét nghiệm*). Do vậy, con đề nghị Tòa án xem xét giải quyết đơn yêu cầu xác định cha mẹ con theo quy định.

Tại Quyết định giải quyết việc dân sự số 06/2022/QĐST-HNGĐ ngày 24/3/2022, Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt đã tuyên:

- Căn cứ khoản 10 Điều 29, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39, Điều 370, Điều 371 và Điều 372 – Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 88, Điều 90, Điều 101 và Điều 102 - Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 37 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn của ông Đoàn Kiều Quốc K và bà Trần Thị T. Tuyên bố:

- Ông Đoàn Kiều Quốc K là cha đẻ của Đoàn Kiều Bảo T, sinh ngày: 13/02/2006.

- Bà Trần Thị T là mẹ đẻ của Đoàn Kiều Bảo T, sinh ngày: 13/02/2006.

Ông Đoàn Kiều Quốc K và bà Trần Thị T có trách nhiệm liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm lại giấy khai sinh và điều chỉnh thông tin lý lịch nhân thân của Đoàn Kiều Bảo T, sinh ngày 13/02/2006 theo quy định của pháp luật.

2. Về lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm:

- Ông Đoàn Kiều Quốc K phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền đã tạm nộp theo biên lai thu số 0001516 ngày 16/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt. Ông K đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm;

- Bà Trần Thị T phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền đã tạm nộp theo biên lai thu số 0001517 ngày 16/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt. Bà T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm;

Ngoài ra Quyết định còn tuyên về quyền kháng cáo, kháng nghị.

Ngày 01/4/2022, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt có Quyết định kháng nghị số 06/QĐKNPT-VKS-HNGĐ, Kháng nghị một phần Quyết định giải quyết việc dân sự sơ thẩm số 06/2022/QĐST-HNGĐ ngày 24/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt. Đề nghị, cấp phúc thẩm sửa Quyết định sơ thẩm theo hướng không buộc ông K, bà T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Hội đồng phúc thẩm nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Đoàn Kiều Quốc K và bà Trần Thị T yêu cầu Tòa án xác nhận ông bà là cha mẹ đẻ của cháu Đoàn Kiều Bảo T, sinh ngày 13/02/2006. Qua đó xác định quan hệ pháp luật giải quyết là “*Yêu cầu xác định cha, mẹ cho con*” là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt:

Theo hồ sơ thể hiện, cháu Đoàn Kiều Bảo T sinh ngày 13/02/2006 thì hiện nay cháu mới 16 tuổi, ông Đoàn Kiều Quốc K và bà Trần Thị T yêu cầu Tòa án xác định ông, bà là cha mẹ ruột của cháu. Như vậy, việc yêu cầu xác định cha, mẹ cho con chưa thành niên thuộc trường hợp được miễn nộp Lệ phí Tòa án theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuy nhiên, Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt lại buộc ông K, bà T mỗi người phải chịu số tiền 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự “*Yêu cầu xác định cha, mẹ cho con*” là không đúng quy định của pháp luật.

Từ những phân tích trên, kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt là có căn cứ chấp nhận nên cần sửa quyết định giải quyết việc dân sự sơ thẩm về phân lệ phí Tòa án.

Hoàn trả cho ông K, bà T tiền tạm ứng lệ phí đã nộp.

Các phần khác của Quyết định sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b, khoản 3 Điều 375 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, sửa một phần quyết định sơ thẩm: Ông K và bà T không phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

1. Chấp nhận đơn của ông Đoàn Kiều Quốc K và bà Trần Thị T về việc “*Yêu cầu xác định cha, mẹ cho con*” tuyên bố:

- Ông Đoàn Kiều Quốc K là cha đẻ của Đoàn Kiều Bảo T, sinh ngày 13/02/2006.

- Bà Trần Thị T là mẹ đẻ của Đoàn Kiều Bảo T, sinh ngày 13/02/2006.

Ông Đoàn Kiều Quốc K và bà Trần Thị T có trách nhiệm liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm lại giấy khai sinh và điều chỉnh thông tin lý lịch nhân thân của con chung tên Đoàn Kiều Bảo T, sinh ngày 13/02/2006 theo quy định của pháp luật.

2. Về lệ phí:

Hoàn trả cho ông Đoàn Kiều Quốc K số tiền 300.000đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0001516 ngày 16/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt.

Hoàn trả cho bà Trần Thị T số tiền 300.000đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0001517 ngày 16/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- VKSND thành phố Đà Lạt (01);

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

- TAND thành phố Đà Lạt (02);
- Chi cục THADS thành phố Đà Lạt (01);
- UBND phường 2, thành phố Đà Lạt (01);
- Người tham gia tố tụng (03);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự (04).

Vũ Thị Nguyệt